



TRUNG TÂM TƯ VẤN
VÀ HỖ TRỢ NÔNG NGHIỆP

GIÁ CẢ NÔNG SẢN TẠI

CHỢ TÂN PHÚ TRUNG - CỬ CHI (Ngày 26/10/2018)

Stt	Mặt hàng	Giá (đ/kg)
I	Rau củ quả	
1	Cải thảo	16.000
2	Xà lách búp	25.000
3	Cải bắp tròn	10.000
4	Cải ngọt	13.000
5	Cải bẹ xanh	13.000
6	Rau muống nước	8.000
7	Cải thìa	16.000
8	Rau quế	20.000
9	Bầu	12.000
10	Su su	12.000
11	Khoai lang bí	12.000
12	Cà chua	25.000
13	Bông cải xanh	43.000
14	Cà rốt	20.000
15	Củ cải trắng	10.000
16	Su hào	12.000
17	Đậu hà lan	70.000
18	Đậu cove trắng	70.000
19	Khoai tây hồng	19.000
20	Bí đỏ	15.000
21	Bí xanh	14.000

22	Khổ qua	15.000
23	Dưa leo	14.000
24	Đậu bắp	15.000
25	Cà tím	15.000
26	Ớt cay	40.000
27	Chanh giấy	17.000
28	Tỏi	45.000
29	Hành lá (hành hương)	22.000
30	Ngò rí	40.000
31	Ớt hiểm	28.000
II	Trái cây	
1	Cam sành	25.000
2	Quýt đường	40.000
3	Bưởi da xanh	50.000
4	Bưởi năm roi	35.000
5	Xoài Đài Loan	40.000
6	Xoài cát Hòa Lộc	60.000
7	Xoài cát chu	40.000
8	Dưa hấu dài đỏ	12.000
9	Thanh Long Bình Thuận	20.000
10	Đu đủ	15.000
11	Chôm chôm thái	30.000
12	Chôm chôm nhãn	30.000
13	Mãng cầu tròn	50.000
14	Nhãn huế	30.000
15	Nhãn xuong	60.000
16	Sầu riêng khổ qua	60.000
17	Sầu riêng Ri 6	70.000
III	SẢN PHẨM KHÁC	
1	Trứng gà (vĩ 10 cái)	26.000
2	Trứng vịt (vĩ 10 cái)	31.000

3	Thịt heo đùi	80.000
4	Thịt heo nạc	85.000
5	Thịt nạc đùi bò	220.000
6	Thịt nạc thăn bò	250.000
7	Gạo một bụi	19.000
8	Gạo nàng thơm chợ Đào	20.000
9	Gạo Tài Nguyên	18.000
10	Gạo Đài Loan	19.000
11	Gạo Tẻ thường	13.000
12	Gạo Thơm Thái	17.000